TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2759/2024/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 27 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1420/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thế L, sinh năm 1984

Địa chỉ thường trú: Thôn A, xã N, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Vương Thị Ngọc A, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: Căn hộ 10.09 Chung cư P, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vương Thị Ngọc A và ông Nguyễn Thế L thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển 01/2011 do Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng đăng ký ngày 05 tháng 01 năm 2011 không còn giá trị pháp lý)*;

- Về con chung: Bà Vương Thị Ngọc A và ông Nguyễn Thế L cùng thống nhất thỏa thuận giao hai con chung tên Nguyễn Tố N, sinh ngày 16/01/2012 và Nguyễn Phương T, sinh ngày 26/8/2020 cho bà Vương Thị Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Không bên nào được ngăn cản quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án để thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thế L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 10.000.000 đồng (mỗi con cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng), cho đến khi hai con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Vương Thị Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thế L không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng ông L còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 (lãi suất 10%/năm), tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Bà Vương Thị Ngọc A và ông Nguyễn Thế L cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung, các bên đương sự cùng tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Vương Thị Ngọc A và ông Nguyễn Thế L tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án có ký hiệu: BLTU/23P và số 0027354 ngày 06/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vương Thị Ngọc A và ông Nguyễn Thế L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- CCTHADS Tp.Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thiên